

Bản án số: 09/2024/HS – PT

Ngày: 20-03-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm cả

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Đoàn.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Túc và bà Trần Thanh Hải

Thư ký phiên tòa : Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2024/TLPT - HS ngày 28/02/2024 đối với bị cáo Bùi Thị L, do có kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hoà Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị L**, sinh ngày 10/10/1983; tại: P - Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Riêng (*Đã chết*) và bà: Bùi Thị Kim, sinh năm 1948; Chồng: Bùi Văn Tiệp, sinh năm 1981; Có 02 con lớn sinh năm 2008 nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2023 đến ngày 19/9/2023 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập, gồm:

- *Người bị hại:* Chị Bùi Thị Xim, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hòa Bình

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Cháu: Bùi Khánh Vi, sinh năm 2019.

Người đại diện hợp pháp của cháu Vi:

+ Chị: Bùi Thị Xiêm, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Xóm Mỹ, xã Mỹ Hòa, huyện P, tỉnh Hòa Bình

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà: Nguyễn Bích Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

+ Chị: Bùi Thị Bích, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hòa Bình

- Người làm chứng:

+ Bà: Bùi Thị Kim, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: Xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hòa Bình

+ Chị: Bùi Thị Hon, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P -tỉnh Hòa Bình và Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hòa Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2023 Bùi Thị L cùng mẹ đẻ là bà Bùi Thị Kim và bạn của L là Bùi Thị Hon, đến nhà vợ chồng em trai út của L là anh Bùi Văn Lợi và chị Bùi Thị Xim; trú tại xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện P, để nói chuyện về số tiền còn nợ sau khi xây ngôi nhà vợ chồng anh Lợi, chị Xim đang ở. Tại đây hai bên to tiếng với nhau về việc trả số tiền còn nợ, do trái ngược quan điểm nên giữa bà Kim, L và chị Xim xảy ra cãi nhau, một lúc sau L đứng dậy đi vào gian bếp để lấy nước sôi ra pha chè, khi vào bếp L kiểm tra ấm điện Siêu tốc thấy nước đã sôi. L rót nước vào phích, phía ngoài bàn nước chị Xim và bà Kim vẫn còn cãi nhau, chị Xim to tiếng với bà Kim và giơ tay về phía bà Kim, L đang rót nước nóng vào phích nhìn ra thấy chị Xim nói to nên cho rằng chị Xim đang quát tháo bà Kim và chỉ tay vào mặt bà Kim thể hiện chị Xim hỗn láo với mẹ chồng, ngay lúc đó L bức tức, sẵn trên tay phải đang cầm ấm nước điện Siêu tốc, tay trái cầm phích nước L đi ra phía sau lưng chị Xim, khi đó chị Xim đang ôm cháu Vi ở phía trước, L dơ ấm nước lên đổ toàn bộ số nước sôi vào vùng vai của chị Xim, nước chảy xuống vùng ngực bụng của chị Xim, do cháu Vi ngồi sát phía trước chị Xim nên nước nóng chảy từ trên người chị Xim thấm vào sau lưng cháu Vi, gây bỏng cho cả hai mẹ con. Sau đó chị Xim và cháu Vi đã được mọi người sơ cứu và đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, khi bị L gây thương tích chị Xim đang mang thai 15 tuần, việc chị Xim đang mang thai L biết vì trước đó đã đưa chị Xim đi khám thai.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, số 184/KLTTCT - TTPY ngày 02/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hòa Bình kết luận: *Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Thị Xim tại thời điểm giám định là 26% (Hai mươi sáu phần trăm).* Đặc điểm gây thương tích nước sôi.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, số 183/KLTTCT - TTPY ngày 02/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hòa Bình kết luận: *Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Khánh Vi tại thời điểm giám định là 7% (Bảy phần trăm).* Đặc điểm gây thương tích nước sôi.

Đối với hành vi bị cáo gây thương tích cho cháu Vi, bị cáo đã bồi thường đầy đủ, người đại diện của cháu Vi và chị Xim không yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

- 01 Ấm điện đun nước siêu tốc, cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Green, không có nắp, vỏ nhựa màu nâu trắng (trắng sữa) bị vỡ, ấm cao 20cm, đường kính đáy 16cm.

- 01 Phích nước cũ, đã qua sử dụng có vỏ màu đỏ - trắng, ruột phích còn nguyên, phích cao 36,5cm, đường kính thân 14cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Bùi Thị Xim và bị cáo đã thỏa thuận, bị cáo bồi thường 70.000.000 đồng, cho chị và cháu Vi chị Xim đã nhận đủ số tiền trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hòa Bình, quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố Bị cáo Bùi Thị L phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bùi Thị L 24(*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, thời hạn tạm giam là 01 (*Một*) tháng 25 (*Hai mươi lăm*) ngày.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 18/01/2024 bị cáo Bùi Thị L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm:

Ngày 07/03/2024 bị cáo Bùi Thị L nộp bổ sung: Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc xác nhận bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Thị L giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Hoà Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định về pháp luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Thị L; Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Thị L 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định và hợp lệ.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thị L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2023, tại nhà chị Bùi Thị Xim, bị cáo L và bà Kim với chị Xim giữa hai bên to tiếng với nhau về việc trả số tiền còn nợ làm nhà, do trái ngược quan điểm nên giữa bà Kim, L và chị Xim xảy ra cãi nhau, một lúc sau L đứng dậy đi vào gian bếp để lấy nước sôi ra pha chè, khi vào bếp L kiểm tra ấm điện Siêu tốc thấy nước đã sôi. L rót nước vào phích, phía ngoài bàn nước chị Xim và bà Kim vẫn còn cãi nhau, chị Xim to tiếng với bà Kim và giơ tay về phía bà Kim, L đang rót nước nóng vào phích nhìn ra thấy chị Xim nói to nên cho rằng chị Xim đang quát tháo bà Kim và chỉ tay vào mặt bà Kim thể hiện chị Xim hỗn láo với mẹ chồng. L bức tức, sẵn trên tay phải đang cầm ấm nước điện Siêu tốc, tay trái cầm phích nước, L đi ra sau lưng chị Xim, khi đó chị Xim đang ôm cháu Vi ở phía trước, L đổ toàn bộ số nước sôi trong ấm vào vùng vai của chị Xim, nước chảy xuống vùng ngực bụng của chị Xim, do cháu Vi ngồi sát phía trước chị Xim nên nước nóng chảy từ trên người chị Xim thấm vào sau lưng cháu Vi, gây bỏng cho cả hai mẹ con, khi bị L gây thương tích chị Xim đang mang thai 15 tuần, việc chị Xim đang mang thai L biết vì trước đó đã đưa chị Xim đi khám thai.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, số 184/KLTTCT - TTPY ngày 02/8/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hòa Bình kết luận: *Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Thị Xim tại thời điểm giám định là 26% (Hai mươi sáu phần trăm)*. Đặc điểm gây thương tích nước sôi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi của bị cáo dùng nước sôi, gây thương tích cho chị Bùi Thị Xim 26% thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với phụ nữ mà biết là có thai, đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi nêu trên của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L về việc xin hưởng án treo:

Đây là vụ án xâm phạm đến sức khỏe của người khác, vụ án không có đồng phạm. Bị cáo phạm tội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe đối với chị Bùi Thị Xim là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Bản án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét về nhân thân đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 24 tháng tù. Tuy nhiên xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, thành khẩn khai báo, tích cực khắc phục hậu quả và hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại giai đoạn phúc thẩm xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nhưng cấp sơ thẩm chưa xét xét áp dụng. Đồng thời bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới thể hiện: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, Bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, chồng phải đi chấp hành án phạt tù, hiện bị cáo phải nuôi con còn nhỏ và mẹ già thường xuyên ốm yếu (có xác nhận của chính quyền địa phương) và phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao nhận thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đây cũng là thể hiện tính nhân văn, chính sách khoan hồng của pháp luật XHCN Việt Nam.

Từ nhận định trên và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L về việc xin hưởng án treo; Sửa một phần Bản án số 03/2024/HS-ST ngày 11-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện P về phần hình phạt đối với bị cáo L. Đây là sửa khách quan do có tình tiết mới.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Bùi Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L về việc xin được hưởng án treo.

[2]. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 11-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hoà Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị L, Cụ thể:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Thị L** phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Bùi Thị L 24 (Hai mươi tư)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Sào Báy, huyện P, tỉnh Hoà Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 11-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hoà Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Bùi Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 20/03/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội.
- VKSND cấp cao tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Hòa Bình.
- VKSND huyện P.
- TAND huyện P.
- Chi cục THADS h.P
- UBND xã Sào Báy, huyện P
- Bị cáo và người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Đoàn

